

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SƠN TÂY - TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2020/HS-ST.

Ngày: 17 - 8 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Tú.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đinh Quang Hòa và bà Trần Bích Thủy.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lương Hữu Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Điền** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2020/TLST - HS ngày 09 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Thị Th, sinh năm 1985 tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Cụm 12, xã T, huyện P, thành phố H; Nơi cư trú: Số ½ Ph, phường L, thị xã S, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Mạnh Cường (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Quế; Có chồng đã ly hôn và ba con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án: Năm 2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 12 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc (Bị cáo đang được tạm hoãn thi hành án).

Nhân thân: Năm 2002, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 09 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản và 18 tháng tù về tội Cướp tài sản;

Năm 2008, bị Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 4 năm 2020 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đoàn Văn D, sinh năm 1992; Trú tại: Thôn B, xã V, huyện P, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ, ngày 14/4/2020, Trần Thị Th đang ở nhà ở tại phố Phạm Ngũ Lão, phường Lê Lợi, thị xã Sơn Tây, Hà Nội thì nhận được điện thoại của Đoàn Văn D thường gọi là Bệu ở thôn Bảo Lộc, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, Hà Nội nói “để cho em cái 300”. Th hiểu là D muốn mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000đồng. Th đồng ý và hẹn D đến nhà Th sẽ bán ma túy cho, khoảng 30 phút sau D đi taxi đến trước cửa nhà Th. Tại đây, D đưa cho Th 300.000đồng, Th đưa cho D một gói ma túy đá xong thì bị công an phường Trung Hưng phát hiện kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Tang vật thu giữ: Một gói nilông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng thu trên tay của D (kí hiệu M1), số tiền 300.000 đồng và một điện thoại di động Nokia RM- 1035 màu đen; Một điện thoại di động ViVo màu đỏ-đen 1901 thu của Th.

Quá trình khám xét chỗ ở của Trần Thị Th thu giữ: Một gói nilông trong suốt viên màu xanh, bên trong chứa tinh thể màu trắng; Một lọ thủy tinh trong suốt có nắp cao su màu trắng, trên lọ có chữ chiselan, bên trong chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M2); Một bộ sử dụng ma túy đá gồm một chai thủy tinh có nắp màu vàng, trên nắp có gắn một coóng thủy tinh và một ống hút nhựa màu trắng; Hai vỏ gói nilông trong suốt có viên màu xanh, bên trong không có gì.

Số ma túy thu giữ đã được niêm phong và đưa đi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 2975/KLGD-PC09 ngày 23/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilông (kí hiệu M1) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,047 gam; Tinh thể màu trắng bên trong một gói nilông và một lọ thủy tinh (kí hiệu M2) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 1,026 gam.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trần Thị Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 63/CT - VKS ngày 08/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội truy bị cáo Trần Thị Th về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Th cũng đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Th về Tội mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, của BLHS: Xử phạt bị cáo Trần Thị Th từ 30 đến 36 tháng tù, đề nghị tổng hợp hình phạt với bản án số 729/2019 ngày 27/9/2019 của TAND thành phố Hà Nội.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng, đề nghị căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong dán kín của Phòng KTHS, Công an Thành phố Hà Nội (ký hiệu M1); Một phong bì niêm phong dán kín của Phòng KTHS, Công an Thành phố Hà Nội (ký hiệu M2); Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; Một điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu đỏ; Một bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm 01 chai thủy tinh trên nắp có gắn một coóng thủy tinh và một ống hút nhựa màu trắng; Hai gói ni lông trong suốt có viền màu xanh, bên trong không chứa gì; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 300.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/4/2020 Trần Thị Th đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là 0,047 tại số nhà 01/2 Phạm Ngũ Lão, phường Lê Lợi, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội cho Đoàn Văn D, sinh năm 1992; Trú tại: Thôn Bảo Lộc, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, Hà Nội thì bị Công an phường Trung Hưng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, truy tố xác định, việc Th bán một gói ma túy cho Đoàn Văn D nhằm mục đích kiếm lời nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đối với việc Th có hành vi tàng trữ một gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 1,026 gam tại nhà của Th, là ma túy Th mua từ chợ Long Biên, Hà Nội về để bán dần kiếm lời, nên hành vi này của Th cũng là hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Th về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị Nhà nước cấm. Bị cáo thấy trước được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình

tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, để quyết định hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2019, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 12 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc, trong thời gian đang được hoãn thi hành án bị cáo lại tiếp tục phạm tội, nên bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, được quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Năm 2002, bị xét xử về tội Cường đoạt tài sản và tội Cướp tài sản; Năm 2008, bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy, nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ chồng ly hôn, con còn nhỏ, mẹ già; là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ tại nhà của Th ở số nhà 1/2 Phạm Ngũ Lão, Lê Lợi, Sơn Tây, Hà Nội, Th khai nhận là mua của một người đàn ông ở khu vực chợ Long Biên, Hà Nội do Th không biết họ tên, địa chỉ, cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, nên HĐXX không có căn cứ để xem xét xử lý.

Đối với Đoàn Văn D là người mua ma túy với Th để sử dụng. Tuy D đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thị xã Sơn Tây đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D bằng hình thức phạt tiền là đúng qui định.

Đối với Khuất Duy Kiên, là người lái xe Taxi chở Đoàn Văn D đến nhà bị cáo Th mua ma túy ngày 14/4/2020, quá trình điều tra xác định Kiên không biết gì về việc D đi mua ma túy. Vì vậy, không có căn cứ xử lý đối với Khuất Duy Kiên.

[3]. Về xử lý vật chứng:

Đối với một phong bì niêm phong dán kín của Phòng KTHS, Công an Thành phố Hà Nội (ký hiệu M1); Một phong bì niêm phong dán kín của Phòng KTHS, Công an Thành phố Hà Nội (ký hiệu M2); Một bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm 01 chai thủy tinh trên nắp có gắn một coóng thủy tinh và một ống hút nhựa màu trắng; Hai gói ni lông trong suốt có viền màu xanh, bên trong không chứa gì cần tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 300.000đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tiền bị cáo Th bán ma túy cho D mà có nên cần tịch thu nộp NSNN; Đối với một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu của D và một điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu đỏ thu của Th, là điện thoại Th và D dùng để liên lạc vào việc mua bán ma túy ngày 14/4/2020 nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[4]. Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Sơn Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Th không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Trần Thị Th **30 (Ba mươi)** tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp với phần hình phạt 12 tháng tù của bản án số 729/2019 ngày 27/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là **42 (Bốn mươi hai)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 14 tháng 4 năm 2020.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng, một điện thoại di động Nokia model RM 1035 màu đen, Imei 1: 358590/06/326088/7, Imei 2: 358590/06/326089/5 thu của D và một điện thoại di động VIVO màu đỏ - đen 1901, số Imei 1: 860062049656514, Imei 2: 860062049656506 thu của Th.

Tịch thu tiêu huỷ: Một phong bì niêm phong dán kín của phòng KTHS Công an Thành phố Hà Nội bên ngoài có chữ ký của Trần Thị Th, Đoàn Văn D, chữ ký của Nguyễn Hùng Sơn – Cán bộ CAP. Trung Hưng, chữ ký của Nguyễn Văn Hùng - Giám định viên (ký hiệu M1), một phong bì niêm phong dán kín của phòng KTHS Công an Thành phố Hà Nội bên ngoài có chữ ký của Trần Thị Th, chữ ký của Nguyễn Hùng Sơn – Cán bộ CAP. Trung Hưng, chữ ký của Nguyễn Văn Hùng- Giám định viên (ký hiệu M2), một bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá gồm một chai thủy tinh trên nắp có gắn một coong thủy tinh và một ống hút nhựa màu trắng, 02 gói nilon trong suốt có viền màu xanh, kích thước 2x2cm bên trong không chứa gì.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2020, Giấy ủy nhiệm chi lập ngày 14/7/2020 giữa Công an thị xã Sơn Tây và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đoàn Văn D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND TX Sơn Tây;
- CCTHADS TX Sơn Tây;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tú

